

Số: /QĐ-UBND

Lương Tài, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 6/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Lương Tài: Số 1250/QĐ-UBND ngày 13/9/2018 về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất thải rắn tập trung huyện Lương Tài; Số 2196/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu xử lý chất thải rắn tập trung huyện Lương Tài; số 1170/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 276/HĐXD-QLDA ngày 22/10/2021 của Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/EUCVBN ngày 25/12/2021 của Công ty TNHH Năng lượng mới EU - CONCH VENTURE Bắc Ninh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại thôn Thanh Hà, xã An Thịnh, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh (Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh);

Căn cứ Văn bản số 257/TD-PCCC ngày 20/6/2022 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh Bắc Ninh về việc thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế thi công dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND huyện Lương Tài về việc xử phạt vi phạm hành chính trọng hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Giấy phép xây dựng số 357/GPXD ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh theo Báo cáo thẩm định số 1129/BC-SXD ngày 29/6/2022 của Sở Xây dựng Bắc Ninh về việc Báo cáo kết quả thẩm định Hồ sơ cấp phép xây dựng các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại xã An Thịnh, huyện Lương Tài;

Căn cứ Giấy phép xây dựng số 185/GPXD ngày 27/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh theo Báo cáo thẩm định số 04/BC-SXD ngày 19/01/2023 của Sở Xây dựng Bắc Ninh về việc Báo cáo kết quả thẩm định Hồ sơ cấp phép xây dựng các công trình Nhà quản lý hành chính và xưởng đốt rác thuộc dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại xã An Thịnh, huyện Lương Tài;

Căn cứ Giấy phép xây dựng số 126/GPXD ngày 08/5/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh theo Báo cáo thẩm định số 93/BC-SXD ngày 24/4/2024 của Sở Xây dựng Bắc Ninh về việc Báo cáo kết quả thẩm định Hồ sơ cấp phép xây dựng các công trình Nhà ăn và nghỉ ca công nhân (ký túc xá) thuộc dự án đầu tư xây dựng Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung tại xã An Thịnh, huyện Lương Tài;

Căn cứ Văn bản 647/UBND-XDCB ngày 09/5/2024 của UBND huyện Lương Tài về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài;

Căn cứ Văn số 1620/SXD-QH ngày 24/7/2024 của Sở Xây dựng Bắc Ninh về việc tham gia ý kiến về điều chỉnh cục bộ QHCT tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài;

Căn cứ Thông báo của Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện Lương Tài số 441/TB-HĐTD ngày 13/8/2024;

Xét đề nghị của Công ty TNHH năng lượng mới EU-CONCH VENTURE Bắc Ninh tại Tờ trình số 104/TTr-EUCVBN ngày 14/8/2024; Báo cáo thẩm định số 35/BCTĐ-KTHT ngày 19/8/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt tập trung huyện Lương Tài với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh:

1.1. Hệ thống hạ tầng khung:

Hệ thống đường giao thông:

- Lòng đường giữ nguyên mặt cắt theo quy hoạch được duyệt;
- Vĩa hè bỏ bỏ vĩa và mặt hè để bố trí cây xanh tiếp cận với mặt đường tạo cảnh quan cho dự án.

1.2. Các vị trí và nội dung điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch:

a) Vị trí điều chỉnh 1:

Ô đất khu nhà hành chính ký hiệu ĐH2 và ô đất khu lò đốt (Khu nhà máy và phụ trợ) ký hiệu KLD:

- Điều chỉnh cục bộ diện tích 02 (hai) ô đất để phù hợp với dây chuyền công nghệ;
- Xây dựng mái che khép kín cầu lên nhà máy (cầu dẫn xe chở rác) để đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh và cảnh quan chung của dự án.

b) Vị trí điều chỉnh 2:

Ô đất khu nhà ăn, nghỉ công nhân ký hiệu ĐH1:

- Điều chỉnh diện tích ô đất và chỉ giới xây dựng để phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã thực hiện.
- Ô đất này có chức năng dân dụng không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh và phù hợp với giải pháp phòng cháy, chữa cháy của dự án.

c) Vị trí điều chỉnh 3:

Ô đất phụ trợ ký hiệu PT2 với các chức năng (Bồn điều chỉnh; Khu tổng hợp sinh hóa; Khu xử lý nước thải; Khu xử lý khí thải; Bồn chứa dầu): Điều chỉnh cục bộ diện tích ô đất để phù hợp với dây chuyền công nghệ.

d) Vị trí điều chỉnh 4:

Cây xanh, mặt nước: Vị chỉnh cục bộ trên cơ sở thay đổi diện tích vỉa hè trên các tuyến đường giao thông để tạo cảnh quan cho dự án.

e) Vị trí điều chỉnh 5:

Giảm diện tích ô đất cây xanh có ký hiệu CX1 để bổ sung trạm biến áp (nguồn cấp vào và nguồn ra) ở phía Bắc khu vực nhà hành chính.

g) Vị trí điều chỉnh 6:

Giảm diện tích ô đất cây xanh có ký hiệu CX3 và mặt nước có ký hiệu MN1 để bổ sung trạm xử lý nước thải sinh hoạt: Bố trí trạm ở vị trí phía Nam khu vực nhà ăn, nghỉ công nhân để xử lý nước thải sinh hoạt cho toàn bộ dự án.

1.3. Bảng tổng hợp sử dụng đất:

Sau khi điều chỉnh cục bộ chức năng đất có sự thay đổi so với quyết định phê duyệt như sau:

STT	Hạng mục	Ký hiệu	Theo quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 18/8/2020		Phương án điều chỉnh		Tăng (+), giảm (-) (m ²)
			Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	
1	Khu lò đốt (Khu nhà máy + phụ trợ)	KLĐ, PT	26.416,4	31,4	28.192,7	33,5	1.776,30
2	Đất điều hành, quản lý (Nhà nghỉ, nhà ăn ca, văn phòng)	ĐH	5.389,5	6,4	5.918,3	7,0	528,80
3	Đất cây xanh và mặt nước	CX-MN	39.671,1	47,2	40.325,7	48,0	654,60
4	Đất giao thông và HTKT khác	HT	12.594,0	15,0	9.634,3	11,5	- 2.959,70
	Tổng cộng		84.071,0	100,0	84.071,0	100,0	

1.4. Quy định quản lý: Được điều chỉnh và ban hành kèm theo hồ sơ đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch.

2. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được UBND huyện Lương Tài phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 18/8/2020.

Điều 2. Giao Công ty TNHH năng lượng mới EU-CONCH VENTURE Bắc Ninh phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức công bố công khai quy hoạch xây dựng được duyệt và thực hiện các công việc khác theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Tài nguyên và Môi trường; UBND xã An Thịnh, Công ty TNHH năng lượng mới EU-CONCH VENTURE Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Xây dựng Bắc Ninh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trường